

# HIẾN CHƯƠNG CỦA HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á

## LỜI MỞ ĐẦU

**CHÚNG TÔI, NHÂN DÂN** các Quốc gia thành viên Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), với đại diện là những Người đứng đầu Nhà nước hoặc Chính phủ các nước Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Vương quốc Căm-pu-chia, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a, Liên bang My-an-ma, Cộng hòa Phi-líp-pin, Cộng hòa Xinh-ga-po, Vương quốc Thái Lan, và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

**GHI NHẬN** với sự hài lòng những thành tựu quan trọng đã đạt được và việc mở rộng thành viên của ASEAN kể từ khi ASEAN được thành lập tại Băng-cốc thông qua việc ra Tuyên bố ASEAN;

**NHẮC LẠI** các quyết định về xây dựng Hiến chương ASEAN trong Chương trình Hành động Viên Chấn, Tuyên bố Kua-la Lăm-pơ về Xây dựng Hiến chương ASEAN và Tuyên bố Xê-bu về Đề cương Hiến chương ASEAN;

**LƯU TÂM** đến sự hiện hữu của các lợi ích chung và sự tùy thuộc lẫn nhau giữa nhân dân và các Quốc gia thành viên ASEAN, gắn bó với nhau bởi vị trí địa lý, các mục tiêu và vận mệnh chung;

**ĐƯỢC KHÍCH LỆ** và đoàn kết với nhau bởi Một Tầm nhìn, Một Bản sắc, và Một Cộng đồng Đùm bọc và Chia sẻ;

**GẮN KẾT** với nhau bởi một khát vọng chung và ý chí tập thể được sống trong một khu vực hòa bình, an ninh và ổn định lâu dài, kinh tế tăng trưởng bền vững, tiến bộ xã hội và thịnh vượng chung, và nhằm thúc đẩy các lợi ích, nguyện vọng và lý tưởng quan trọng;

**TÔN TRỌNG** ý nghĩa lớn lao của sự thân thiện và hợp tác, và các nguyên tắc về chủ quyền, bình đẳng, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp, đồng thuận và thống nhất trong đa dạng;

**TUÂN THỦ** các nguyên tắc về dân chủ, pháp quyền và quản trị tốt, tôn trọng và bảo vệ nhân quyền và các quyền tự do cơ bản;

**QUYẾT TÂM** đảm bảo sự phát triển bền vững vì lợi ích của các thế hệ hiện tại và tương lai, và đặt hạnh phúc, đời sống và phúc lợi của nhân dân ở vị trí trung tâm của tiến trình xây dựng cộng đồng ASEAN;

**TIN TƯỞNG VÀO** sự cần thiết phải thắt chặt các mối quan hệ đoàn kết khu vực hiện có nhằm xây dựng một Cộng đồng ASEAN gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế và cùng chia sẻ các trách nhiệm xã hội để ứng phó có hiệu quả các thách thức và cơ hội hiện tại và trong tương lai;

**CAM KẾT** thúc đẩy việc xây dựng cộng đồng thông qua tăng cường hợp tác và liên kết khu vực, đặc biệt thông qua việc hình thành Cộng đồng ASEAN bao gồm Cộng đồng An ninh ASEAN, Cộng đồng Kinh tế ASEAN và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN, như được nêu trong Tuyên bố Ba-li về Hòa hợp ASEAN II;

**DƯỚI ĐÂY QUYẾT ĐỊNH** thông qua Hiến chương này, thiết lập khuôn khổ thể chế và pháp lý cho ASEAN;

**VÀ NHẢM MỤC TIÊU ĐÓ,** những Người đứng đầu Nhà nước hoặc Chính phủ các Quốc gia thành viên ASEAN, hiện diện ở Xinh-ga-po nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập ASEAN mang tính lịch sử này, đã nhất trí với bản Hiến chương dưới đây.

# CÁC MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC

## ĐIỀU 1 CÁC MỤC TIÊU

Các mục tiêu của ASEAN là:

1. Duy trì và thúc đẩy hòa bình, an ninh và ổn định và tăng cường hơn nữa các giá trị hướng tới hòa bình trong khu vực;
2. Nâng cao khả năng tự cường khu vực thông qua đẩy mạnh hợp tác chính trị, an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội;
3. Duy trì Đông Nam Á là một Khu vực không có vũ khí hạt nhân và các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt khác;
4. Đảm bảo rằng nhân dân và các Quốc gia thành viên ASEAN được sống hoà bình với toàn thế giới nói chung trong một môi trường công bằng, dân chủ và hoà hợp;
5. Xây dựng một thị trường và cơ sở sản xuất duy nhất với sự ổn định, thịnh vượng, khả năng cạnh tranh và liên kết kinh tế cao, tạo thuận lợi cho thương mại và đầu tư, bao gồm sự chu chuyển tự do hàng hóa, dịch vụ và dòng đầu tư; di chuyển thuận lợi của các doanh nhân, những người có chuyên môn cao, những người có tài năng và lực lượng lao động, và sự chu chuyển tự do hơn các dòng vốn;
6. Giảm nghèo và thu hẹp khoảng cách phát triển trong ASEAN thông qua hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau;
7. Tăng cường dân chủ, thúc đẩy quản trị tốt và pháp quyền, thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền và các quyền tự do cơ bản, với sự tôn trọng thích đáng các quyền và trách nhiệm của các Quốc gia thành viên ASEAN;
8. Đối phó hữu hiệu với tất cả các mối đe dọa, các loại tội phạm xuyên quốc gia và các thách thức xuyên biên giới, phù hợp với nguyên tắc an ninh toàn diện;
9. Thúc đẩy phát triển bền vững nhằm bảo vệ môi trường khu vực, tính bền vững của các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn di sản văn hóa và chất lượng cuộc sống cao của người dân khu vực;
10. Phát triển nguồn nhân lực thông qua hợp tác chặt chẽ hơn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo lâu dài, trong khoa học và công nghệ, để tăng cường quyền năng cho người dân ASEAN và thúc đẩy Cộng đồng ASEAN;

11. Nâng cao phúc lợi và đời sống của người dân ASEAN thông qua việc tạo điều kiện để họ tiếp cận bình đẳng các cơ hội về phát triển con người, phúc lợi và công bằng xã hội;
12. Tăng cường hợp tác trong việc xây dựng cho người dân ASEAN một môi trường an toàn, an ninh và không có ma túy;
13. Thúc đẩy hình thành một ASEAN hướng về nhân dân, trong đó khuyến khích mọi thành phần xã hội tham gia và hưởng lợi từ tiến trình liên kết và xây dựng cộng đồng ASEAN;
14. Đề cao bản sắc ASEAN thông qua việc nâng cao hơn nữa nhận thức về sự đa dạng văn hoá và các di sản của khu vực; và
15. Duy trì vai trò trung tâm và chủ động của ASEAN như là động lực chủ chốt trong quan hệ và hợp tác với các đối tác bên ngoài trong một cấu trúc khu vực mở, minh bạch và thu nạp.

## **ĐIỀU 2 CÁC NGUYÊN TẮC**

1. Để đạt được các Mục tiêu nêu tại Điều 1, ASEAN và các Quốc gia thành viên tái khẳng định và tuân thủ các nguyên tắc cơ bản đã được nêu trong các tuyên bố, hiệp định, điều ước, thỏa ước, hiệp ước và các văn kiện khác của ASEAN.
2. ASEAN và các Quốc gia thành viên sẽ hoạt động theo các Nguyên tắc dưới đây:
  - (a) Tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, toàn vẹn lãnh thổ và bản sắc dân tộc của tất cả các Quốc gia thành viên;
  - (b) Cùng cam kết và chia sẻ trách nhiệm tập thể trong việc thúc đẩy hòa bình, an ninh và thịnh vượng ở khu vực;
  - (c) Không xâm lược, sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực hay các hành động khác dưới bất kỳ hình thức nào trái với luật pháp quốc tế;
  - (d) Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình;
  - (e) Không can thiệp vào công việc nội bộ của các Quốc gia thành viên ASEAN;
  - (f) Tôn trọng quyền của các Quốc gia thành viên được quyết định vận mệnh của mình mà không có sự can thiệp, lật đổ và áp đặt từ bên ngoài;

- (g) Tăng cường tham vấn về các vấn đề có ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của ASEAN;
- (h) Tuân thủ pháp quyền, quản trị tốt, các nguyên tắc của nền dân chủ và chính phủ hợp hiến;
- (i) Tôn trọng các quyền tự do cơ bản, thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền, và công bằng xã hội;
- (j) Đề cao Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế bao gồm cả luật nhân đạo quốc tế mà các Quốc gia thành viên đã tham gia;
- (k) Không tham gia vào bất kỳ một chính sách hay hoạt động nào, kể cả việc sử dụng lãnh thổ của một nước, do bất kỳ một Quốc gia thành viên ASEAN hay ngoài ASEAN hoặc đối tượng không phải là quốc gia tiến hành, đe dọa đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ hay sự ổn định chính trị và kinh tế của các Quốc gia thành viên ASEAN;
- (l) Tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo của người dân ASEAN, đồng thời nhấn mạnh những giá trị chung trên tinh thần thống nhất trong đa dạng;
- (m) Giữ vững vai trò trung tâm của ASEAN trong các quan hệ về chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội với bên ngoài, đồng thời vẫn duy trì tính chủ động, hướng ra bên ngoài, thu nạp và không phân biệt đối xử; và
- (n) Tuân thủ các nguyên tắc thương mại đa biên và các cơ chế dựa trên luật lệ của ASEAN nhằm triển khai có hiệu quả các cam kết kinh tế, và giảm dần, tiến tới loại bỏ hoàn toàn các rào cản đối với liên kết kinh tế khu vực, trong một nền kinh tế do thị trường thúc đẩy.

## **CHƯƠNG II TƯ CÁCH PHÁP NHÂN**

### **ĐIỀU 3 TƯ CÁCH PHÁP NHÂN CỦA ASEAN**

ASEAN, với tư cách là một tổ chức liên chính phủ, từ nay có tư cách pháp nhân.

## **CHƯƠNG III THÀNH VIÊN**

### **ĐIỀU 4 CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN**

Các Quốc gia thành viên ASEAN gồm Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Vương quốc Căm-pu-chia, Cộng hoà In-đô-nê-xia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a, Liên bang Mi-an-ma, Cộng hoà Phi-líp-pin, Cộng hoà Xinh-ga-po, Vương quốc Thái Lan và Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

### **ĐIỀU 5 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ**

1. Các Quốc gia thành viên có quyền và nghĩa vụ bình đẳng theo Hiến chương này.
2. Các Quốc gia thành viên sẽ tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết, bao gồm cả việc ban hành nội luật thích hợp, để thực hiện hữu hiệu các điều khoản trong Hiến chương này và tuân thủ tất cả các nghĩa vụ thành viên.
3. Trong trường hợp có sự vi phạm nghiêm trọng Hiến chương hoặc không tuân thủ Hiến chương, vấn đề này sẽ được xem xét chiếu theo Điều 20.

### **ĐIỀU 6 KẾT NẠP THÀNH VIÊN MỚI**

1. Thủ tục xin gia nhập và kết nạp vào ASEAN sẽ được Hội đồng Điều phối ASEAN quy định.
2. Việc kết nạp dựa trên các tiêu chí sau đây:
  - (a) Có vị trí nằm trong khu vực địa lý Đông Nam Á;
  - (b) Được tất cả các Quốc gia thành viên ASEAN công nhận;
  - (c) Chấp nhận sự ràng buộc và tuân thủ Hiến chương; và
  - (d) Có khả năng và sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ Thành viên.
3. Việc kết nạp sẽ do Cấp cao ASEAN quyết định theo đồng thuận, dựa trên khuyến nghị của Hội đồng Điều phối ASEAN.

4. Một Quốc gia xin gia nhập sẽ được kết nạp vào ASEAN sau khi Quốc gia đó ký Văn kiện tham gia Hiến chương.

## **CHƯƠNG IV CÁC CƠ QUAN**

### **ĐIỀU 7 CẤP CAO ASEAN**

1. Cấp cao ASEAN gồm những Người đứng đầu Nhà nước hoặc Chính phủ của các Quốc gia thành viên.
2. Cấp cao ASEAN:
  - (a) Là cơ quan hoạch định chính sách tối cao của ASEAN;
  - (b) Xem xét, đưa ra các chỉ đạo về chính sách và quyết định các vấn đề then chốt liên quan đến việc thực hiện các mục tiêu của ASEAN, các vấn đề quan trọng liên quan đến lợi ích của các Quốc gia thành viên và tất cả các vấn đề do Hội đồng Điều phối ASEAN, các Hội đồng Cộng đồng ASEAN và các Cơ quan cấp Bộ trưởng chuyên ngành đệ trình lên;
  - (c) Chỉ đạo các Bộ trưởng liên quan thuộc từng Hội đồng tiến hành các hội nghị liên Bộ trưởng đặc biệt, và giải quyết các vấn đề quan trọng của ASEAN có liên quan đến các Hội đồng Cộng đồng. Các quy định về thủ tục tiến hành các hội nghị này sẽ do Hội đồng Điều phối ASEAN thông qua;
  - (d) Tiến hành những biện pháp thích hợp để xử lý các tình huống khẩn cấp tác động tới ASEAN;
  - (e) Quyết định các vấn đề liên quan được trình lên Cấp cao theo Chương VII và Chương VIII;
  - (f) Cho phép thành lập và giải tán các Cơ quan cấp Bộ trưởng chuyên ngành và các thể chế khác của ASEAN; và
  - (g) Bổ nhiệm Tổng Thư ký ASEAN, với hàm và quy chế Bộ trưởng, và Tổng thư ký ASEAN sẽ phục vụ với sự tin tưởng và hài lòng của những Người đứng đầu Nhà nước hoặc Chính phủ, dựa trên khuyến nghị của Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN.
3. Hội nghị Cấp cao ASEAN sẽ:
  - (a) Tiến hành hai lần một năm, và do Quốc gia thành viên giữ chức Chủ tịch ASEAN chủ trì tổ chức; và

- (b) Sẽ được nhóm họp khi cần thiết như là các cuộc họp đặc biệt hoặc bất thường do Quốc gia thành viên giữ chức Chủ tịch ASEAN chủ trì tại địa điểm được các Quốc gia thành viên ASEAN nhất trí.

## **ĐIỀU 8**

### **HỘI ĐỒNG ĐIỀU PHỐI ASEAN**

1. Hội đồng Điều phối ASEAN bao gồm các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN và họp ít nhất hai lần một năm.
2. Hội đồng Điều phối ASEAN:
  - (a) Chuẩn bị cho các cuộc họp Cấp cao ASEAN;
  - (b) Điều phối việc thực hiện các thỏa thuận và quyết định của Cấp cao ASEAN;
  - (c) Phối hợp với các Hội đồng Cộng đồng ASEAN nhằm tăng cường sự nhất quán về chính sách, hiệu quả và hợp tác giữa các cơ quan này;
  - (d) Phối hợp các báo cáo của các Hội đồng Cộng đồng ASEAN để trình lên Cấp cao ASEAN;
  - (e) Xem xét báo cáo hàng năm của Tổng thư ký về các hoạt động của ASEAN;
  - (f) Xem xét báo cáo của Tổng thư ký ASEAN về chức năng và hoạt động của Ban thư ký ASEAN và các cơ quan liên quan khác;
  - (g) Thông qua việc bổ nhiệm và miễn nhiệm các Phó Tổng thư ký ASEAN theo khuyến nghị của Tổng thư ký; và
  - (h) Thực hiện các nhiệm vụ khác được nêu trong Hiến chương này, hoặc các chức năng khác do Cấp cao ASEAN trao cho.
3. Hội đồng Điều phối ASEAN sẽ được các quan chức cao cấp liên quan hỗ trợ.

## **ĐIỀU 9**

### **CÁC HỘI ĐỒNG CỘNG ĐỒNG ASEAN**

1. Các Hội đồng Cộng đồng ASEAN bao gồm Hội đồng Cộng đồng Chính trị-An ninh ASEAN, Hội đồng Cộng đồng Kinh tế ASEAN, và Hội đồng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.
2. Trục thuộc mỗi Hội đồng Cộng đồng ASEAN sẽ có các Cơ quan chuyên ngành cấp Bộ trưởng.



3. Các Quốc gia thành viên sẽ cử đại diện quốc gia tham dự các cuộc họp của Hội đồng Cộng đồng ASEAN.
4. Để thực hiện các mục tiêu của từng trụ cột trong ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN, mỗi Hội đồng Cộng đồng ASEAN sẽ:
  - (a) Đảm bảo việc thực hiện các quyết định có liên quan của Cấp cao ASEAN;
  - (b) Điều phối công việc trong các lĩnh vực phụ trách, và những vấn đề có liên quan đến các Hội đồng Cộng đồng khác; và
  - (c) Đề trình các báo cáo và khuyến nghị về những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm lên Cấp cao ASEAN.
5. Mỗi Hội đồng Cộng đồng ASEAN sẽ họp ít nhất hai lần một năm và sẽ do Bộ trưởng có liên quan của Quốc gia thành viên đang giữ cương vị Chủ tịch ASEAN chủ trì.
6. Mỗi Hội đồng Cộng đồng ASEAN sẽ được các quan chức cao cấp có liên quan hỗ trợ.

## **ĐIỀU 10**

### **CÁC CƠ QUAN CHUYÊN NGÀNH CẤP BỘ TRƯỞNG ASEAN**

1. Các Cơ quan chuyên ngành cấp Bộ trưởng ASEAN:
  - (a) Hoạt động theo chức năng, quyền hạn đã được xác định;
  - (b) Thực hiện các thỏa thuận và quyết định của Cấp cao ASEAN trong phạm vi phụ trách;
  - (c) Tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức trách của mình để hỗ trợ liên kết và xây dựng Cộng đồng ASEAN; và
  - (d) Đề trình các báo cáo và khuyến nghị lên các Hội đồng Cộng đồng liên quan.
2. Mỗi Cơ quan chuyên ngành cấp Bộ trưởng ASEAN, trong phạm vi chức trách của mình, có thể giao cho các quan chức cao cấp và các cơ quan trực thuộc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ như nêu trong Phụ lục 1. Phụ lục này có thể được Tổng thư ký ASEAN cập nhật theo khuyến nghị của Ủy ban các Đại diện Thường trực mà không phải viện dẫn Điều khoản sửa đổi trong Hiến chương này.

## **ĐIỀU 11**

### **TỔNG THƯ KÝ ASEAN VÀ BAN THƯ KÝ ASEAN**

1. Tổng thư ký ASEAN sẽ được Cấp cao ASEAN bổ nhiệm với nhiệm kỳ 5 năm, không gia hạn, được lựa chọn trong số các công dân các Quốc gia thành viên ASEAN, luân phiên theo thứ tự tên nước bằng chữ cái tiếng Anh, có tính đến sự liêm khiết, năng lực, kinh nghiệm chuyên môn và bình đẳng giới.
2. Tổng thư ký ASEAN sẽ:
  - (a) Thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm của mình theo các quy định trong Hiến chương và các văn kiện, nghị định thư liên quan, và các tập quán đã có của ASEAN;
  - (b) Tạo điều kiện thuận lợi và theo dõi tiến độ thực hiện các thỏa thuận và quyết định của ASEAN, và đệ trình báo cáo hàng năm về các hoạt động của ASEAN lên Cấp cao ASEAN;
  - (c) Tham gia vào các cuộc họp Cấp cao ASEAN, các Hội đồng Cộng đồng ASEAN, Hội đồng Điều phối ASEAN, và các Cơ quan chuyên ngành ASEAN cấp Bộ trưởng và các cuộc họp liên quan khác của ASEAN;
  - (d) Thể hiện quan điểm của ASEAN và tham gia vào các cuộc họp với các đối tác bên ngoài phù hợp với các đường lối chính sách đã được thông qua và quyền hạn của Tổng thư ký; và
  - (e) Khuyến nghị lên Hội đồng Điều phối ASEAN để phê duyệt việc bổ nhiệm và miễn nhiệm các Phó Tổng thư ký.
3. Tổng thư ký cũng sẽ là Quan chức Hành chính cao cấp nhất của ASEAN.
4. Tổng thư ký sẽ được bốn Phó Tổng thư ký với hàm và quy chế cấp Thứ trưởng giúp việc. Các Phó Tổng thư ký sẽ chịu trách nhiệm trước Tổng thư ký trong việc thực thi chức trách của mình.
5. Bốn Phó Tổng thư ký sẽ không cùng quốc tịch với Tổng thư ký và đến từ bốn Quốc gia thành viên ASEAN khác nhau.
6. Bốn Phó Tổng thư ký sẽ bao gồm:
  - (a) Hai Phó tổng thư ký có nhiệm kỳ 3 năm, không gia hạn, và được lựa chọn trong số các công dân của các Quốc gia thành viên ASEAN trên cơ sở luân phiên theo văn chữ cái tiếng Anh, có tính đến sự liêm khiết, phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm, và bình đẳng giới; và

- (b) Hai Phó tổng thư ký có nhiệm kỳ 3 năm, có thể gia hạn nhiệm kỳ thêm 3 năm nữa. Hai phó Tổng thư ký này sẽ được tuyển chọn công khai dựa trên năng lực;
- 7. Ban thư ký ASEAN sẽ bao gồm Tổng thư ký và các nhân viên khác tùy theo yêu cầu đặt ra.
- 8. Tổng thư ký và các nhân viên sẽ:
  - (a) Giữ vững các chuẩn mực cao nhất về sự liêm khiết, hiệu quả và năng lực trong khi thi hành nhiệm vụ;
  - (b) Không tìm kiếm hoặc nhận chỉ đạo từ bất kỳ chính phủ hoặc đối tượng nào ngoài ASEAN; và
  - (c) Không tham gia vào bất kỳ hành động nào có thể ảnh hưởng đến vị thế quan chức Ban thư ký ASEAN của mình và chỉ chịu trách nhiệm trước ASEAN.
- 9. Các Quốc gia thành viên ASEAN cam kết tôn trọng tính chất đặc thù của các trách nhiệm của Tổng thư ký và các nhân viên Ban thư ký, và không tìm cách gây ảnh hưởng đến họ trong quá trình họ thực thi nhiệm vụ.

## **ĐIỀU 12**

### **ỦY BAN CÁC ĐẠI DIỆN THƯỜNG TRỰC BÊN CẠNH ASEAN**

- 1. Các Quốc gia thành viên ASEAN sẽ bổ nhiệm một Đại diện thường trực có hàm Đại sứ bên cạnh ASEAN đặt tại Gia-các-ta.
- 2. Các Đại diện thường trực tạo thành Ủy ban các Đại diện Thường trực, sẽ:
  - (a) Hỗ trợ công việc của các Hội đồng Cộng đồng ASEAN và các Cơ quan chuyên ngành cấp Bộ trưởng ASEAN;
  - (b) Phối hợp với Ban thư ký ASEAN Quốc gia và các Cơ quan chuyên ngành cấp Bộ trưởng khác của ASEAN;
  - (c) Liên hệ với Tổng thư ký ASEAN và Ban thư ký ASEAN về tất cả các vấn đề liên quan đến công việc của mình;
  - (d) Hỗ trợ hợp tác giữa ASEAN với các đối tác bên ngoài; và
  - (e) Thực thi các nhiệm vụ khác do Hội đồng Điều phối ASEAN quyết định.

### **ĐIỀU 13**

#### **BAN THƯ KÝ ASEAN QUỐC GIA**

Mỗi Quốc gia thành viên ASEAN sẽ lập một Ban thư ký ASEAN Quốc gia với nhiệm vụ:

- (a) Đóng vai trò là đầu mối quốc gia;
- (b) Là nơi lưu trữ thông tin về tất cả các vấn đề liên quan đến ASEAN ở cấp độ quốc gia;
- (c) Điều phối việc triển khai các quyết định của ASEAN ở cấp độ quốc gia;
- (d) Điều phối và hỗ trợ công tác chuẩn bị của quốc gia cho các cuộc họp ASEAN;
- (e) Thúc đẩy xây dựng bản sắc và nâng cao nhận thức về ASEAN ở cấp độ quốc gia; và
- (f) Đóng góp vào việc xây dựng Cộng đồng ASEAN.

### **ĐIỀU 14**

#### **CƠ QUAN NHÂN QUYỀN ASEAN**

1. Phù hợp với các mục tiêu và nguyên tắc của Hiến chương ASEAN về thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền và các quyền tự do cơ bản, ASEAN sẽ lập một cơ quan nhân quyền ASEAN.
2. Cơ quan nhân quyền ASEAN này sẽ hoạt động theo Quy chế do Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN quyết định.

### **ĐIỀU 15**

#### **QUỸ ASEAN**

1. Quỹ ASEAN sẽ hỗ trợ Tổng thư ký ASEAN và hợp tác với các cơ quan liên quan của ASEAN để phục vụ xây dựng cộng đồng ASEAN, thông qua việc nâng cao nhận thức về bản sắc ASEAN, quan hệ tương tác giữa người dân với người dân, và sự hợp tác chặt chẽ trong giới doanh nghiệp, xã hội dân sự, các nhà nghiên cứu và các nhóm đối tượng khác trong ASEAN.
2. Quỹ ASEAN sẽ chịu trách nhiệm trước Tổng thư ký ASEAN, và Tổng thư ký ASEAN sẽ trình báo cáo về Quỹ lên Cấp cao ASEAN thông qua Hội đồng điều phối ASEAN.

**CHƯƠNG V**  
**CÁC THỰC THỂ CÓ LIÊN QUAN VỚI ASEAN**

**ĐIỀU 16**  
**CÁC THỰC THỂ CÓ LIÊN QUAN VỚI ASEAN**

1. ASEAN có thể lập quan hệ với các thực thể có những hoạt động hỗ trợ Hiến chương ASEAN, đặc biệt là hỗ trợ các mục tiêu và nguyên tắc của Hiến chương. Những thực thể có liên quan này được liệt kê trong Phụ lục 2.
2. Quy chế và tiêu chí cho việc xây dựng quan hệ này sẽ được Ủy ban các Đại diện thường trực quyết định theo khuyến nghị của Tổng thư ký ASEAN.
3. Phụ lục 2 có thể được Tổng thư ký ASEAN cập nhật theo khuyến nghị của Ủy ban các Đại diện thường trực mà không cần viện dẫn đến Điều khoản Sửa đổi trong Hiến chương.

**CHƯƠNG VI**  
**CÁC ƯU ĐÃI VÀ MIỄN TRỪ**

**ĐIỀU 17**  
**CÁC ƯU ĐÃI VÀ MIỄN TRỪ CỦA ASEAN**

1. ASEAN sẽ được hưởng các quyền ưu đãi và miễn trừ cần thiết trên lãnh thổ các Quốc gia thành viên để thực hiện các mục tiêu của Hiệp hội.
2. Các ưu đãi và miễn trừ sẽ được quy định trong các thỏa thuận riêng giữa ASEAN và Nước chủ nhà.

**ĐIỀU 18**  
**CÁC ƯU ĐÃI VÀ MIỄN TRỪ DÀNH CHO TỔNG THƯ KÝ ASEAN**  
**VÀ CÁC NHÂN VIÊN CỦA BAN THƯ KÝ ASEAN.**

1. Tổng thư ký ASEAN và các nhân viên của Ban thư ký ASEAN tham gia vào các hoạt động chính thức hoặc đại diện cho ASEAN tại các Quốc gia thành viên sẽ được hưởng các ưu đãi và miễn trừ cần thiết nhằm thực thi một cách độc lập các chức năng của họ.

2. Các điều kiện về ưu đãi và miễn trừ của Điều này sẽ được quy định trong một thỏa thuận riêng của ASEAN.

## **ĐIỀU 19**

### **CÁC ƯU ĐÃI VÀ MIỄN TRỪ CỦA CÁC ĐẠI DIỆN THƯỜNG TRỰC VÀ CÁC QUAN CHỨC ĐANG THỰC THI NHIỆM VỤ CỦA ASEAN**

1. Các Đại diện thường trực của các Quốc gia thành viên bên cạnh ASEAN, các quan chức của các Quốc gia thành viên tham gia các hoạt động chính thức hoặc đại diện cho ASEAN tại các Quốc gia thành viên, sẽ được hưởng các ưu đãi và miễn trừ cần thiết để có thể thực thi một cách độc lập các chức năng của họ.
2. Các ưu đãi và miễn trừ của các Đại diện thường trực và các quan chức đang làm nhiệm vụ của ASEAN sẽ tuân theo các quy định trong Công ước Viên năm 1961 về Quan hệ Ngoại giao hoặc tuân theo luật quốc gia của Quốc gia thành viên ASEAN liên quan.

## **CHƯƠNG VII RA QUYẾT ĐỊNH**

### **ĐIỀU 20 THAM VẤN VÀ ĐỒNG THUẬN**

1. Việc ra quyết định dựa trên tham vấn và đồng thuận là một nguyên tắc cơ bản của ASEAN.
2. Khi không có đồng thuận, Cấp cao ASEAN có thể xem xét việc đưa ra quyết định cụ thể.
3. Khoản 1 và 2 trong Điều này sẽ không ảnh hưởng tới các phương thức ra quyết định đã được nêu trong các văn kiện pháp lý liên quan khác của ASEAN.
4. Trong trường hợp có sự vi phạm nghiêm trọng hoặc không tuân thủ, vấn đề này sẽ được trình lên Cấp cao ASEAN để quyết định.

**ĐIỀU 21**  
**THỰC HIỆN VÀ THỦ TỤC**

1. Mỗi Hội đồng Cộng đồng ASEAN sẽ quy định quy chế hoạt động riêng của mình.
2. Trong khi thực hiện các cam kết kinh tế, có thể áp dụng công thức tham gia linh hoạt, trong đó có công thức ASEAN-X trong trường hợp có sự đồng thuận như vậy.

**CHƯƠNG VIII**  
**GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

**ĐIỀU 22**  
**CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG**

1. Các Quốc gia thành viên sẽ nỗ lực giải quyết một cách hoà bình và kịp thời tất cả các tranh chấp thông qua đối thoại, tham vấn và thương lượng.
2. ASEAN sẽ duy trì và thiết lập các cơ chế giải quyết tranh chấp trong tất cả các lĩnh vực hợp tác của ASEAN.

**ĐIỀU 23**  
**BÊN THỨ BA, HÒA GIẢI VÀ TRUNG GIAN**

1. Các Quốc gia thành viên có tranh chấp, vào bất kỳ thời điểm nào có thể sử dụng các phương thức như đề nghị bên thứ ba, hòa giải hoặc trung gian để giải quyết tranh chấp trong khoảng thời gian thoả thuận.
2. Các bên tranh chấp có thể yêu cầu Chủ tịch ASEAN hoặc Tổng thư ký ASEAN *trong quyền hạn mặc nhiên của mình*, làm bên thứ ba, hoà giải hoặc trung gian.

**ĐIỀU 24**  
**CÁC CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**  
**TRONG CÁC VĂN KIỆN CỤ THỂ**

1. Các tranh chấp liên quan đến những văn kiện cụ thể của ASEAN sẽ được giải quyết thông qua các cơ chế và thủ tục đã được quy định trong các văn kiện đó.

2. Các tranh chấp không liên quan đến việc áp dụng hoặc giải thích bất kỳ một văn kiện nào của ASEAN sẽ được giải quyết một cách hòa bình phù hợp với Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) và các quy định thủ tục của Hiệp ước này.
3. Nếu không có quy định cụ thể khác, các tranh chấp liên quan đến việc giải thích hoặc áp dụng các hiệp định kinh tế ASEAN sẽ được giải quyết theo Nghị định thư ASEAN về Tăng cường Cơ chế Giải quyết Tranh chấp.

## **ĐIỀU 25**

### **THIẾT LẬP CÁC CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Nếu không có quy định cụ thể khác, sẽ thiết lập các cơ chế giải quyết tranh chấp phù hợp, bao gồm cả hình thức trọng tài, để giải quyết những tranh chấp liên quan đến việc giải thích hoặc áp dụng Hiến chương này hoặc các văn kiện khác của ASEAN.

## **ĐIỀU 26**

### **CÁC TRANH CHẤP CHƯA ĐƯỢC GIẢI QUYẾT**

Nếu có một tranh chấp chưa giải quyết được, sau khi đã áp dụng những điều khoản trên đây của Chương, tranh chấp đó sẽ được trình lên Cấp cao ASEAN để quyết định.

## **ĐIỀU 27**

### **TUÂN THỦ**

1. Tổng thư ký ASEAN, với sự trợ giúp của Ban thư ký ASEAN hoặc một cơ quan khác được chỉ định của ASEAN, sẽ theo dõi việc tuân thủ các kết luận, khuyến nghị hoặc quyết định do một cơ chế giải quyết tranh chấp ASEAN đưa ra và trình báo cáo lên Cấp cao ASEAN.
2. Bất cứ Quốc gia thành viên nào bị ảnh hưởng bởi kết luận về việc không tuân thủ, hoặc bởi các khuyến nghị hoặc quyết định do một cơ chế giải quyết tranh chấp ASEAN đưa ra, có thể đưa vấn đề này lên Cấp cao ASEAN để quyết định.



**ĐIỀU 28**  
**CÁC ĐIỀU KHOẢN TRONG HIẾN CHƯƠNG LIÊN HỢP QUỐC**  
**VÀ CÁC THỦ TỤC QUỐC TẾ LIÊN QUAN KHÁC**

Trừ khi có quy định khác trong Hiến chương này, các Quốc gia thành viên có quyền viện dẫn những hình thức giải quyết tranh chấp hòa bình được quy định tại Điều 33(1) của Hiến chương Liên Hợp Quốc hoặc các văn bản luật quốc tế khác mà các Quốc gia thành viên ASEAN là bên tranh chấp đã tham gia.

**CHƯƠNG IX**  
**NGÂN SÁCH VÀ TÀI CHÍNH**

**ĐIỀU 29**  
**CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG**

1. ASEAN sẽ xây dựng các quy tắc và thủ tục tài chính phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.
2. ASEAN sẽ tuân thủ các chính sách và thông lệ quản lý tài chính và nguyên tắc quản lý ngân sách.
3. Các tài khoản sẽ được các cơ quan kiểm toán nội bộ và bên ngoài kiểm tra.

**ĐIỀU 30**  
**NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH**  
**CỦA BAN THƯ KÝ ASEAN**

1. Ban thư ký ASEAN sẽ được cung cấp các nguồn tài chính cần thiết để thực hiện hiệu quả chức năng của mình.
2. Ngân sách hoạt động của Ban thư ký ASEAN sẽ do các Quốc gia thành viên ASEAN đóng góp đồng đều hàng năm theo đúng kỳ hạn.
3. Tổng thư ký ASEAN sẽ lập dự toán ngân sách hoạt động hàng năm của Ban thư ký ASEAN để trình Hội đồng Điều phối ASEAN phê duyệt theo khuyến nghị của Ủy ban các Đại diện thường trực.
4. Ban thư ký ASEAN sẽ hoạt động tuân thủ những nguyên tắc và thủ tục tài chính do Hội đồng Điều phối ASEAN quy định theo khuyến nghị của Ủy ban các Đại diện thường trực.

## **CHƯƠNG X HÀNH CHÍNH VÀ THỦ TỤC**

### **ĐIỀU 31 CHỦ TỊCH ASEAN**

1. Chức Chủ tịch ASEAN sẽ được luân phiên hàng năm theo thứ tự chữ cái tên tiếng Anh của các Quốc gia thành viên.
2. ASEAN sẽ áp dụng quy chế Chủ tịch thống nhất trong một năm dương lịch, theo đó Quốc gia thành viên đảm nhiệm chức Chủ tịch sẽ chủ trì:
  - (a) Hội nghị Cấp cao ASEAN và các Cấp cao liên quan;
  - (b) Các cuộc họp của Hội đồng Điều phối ASEAN;
  - (c) Ba Hội đồng Cộng đồng ASEAN;
  - (d) Nếu phù hợp, các cuộc họp của Cơ quan chuyên ngành cấp Bộ trưởng và quan chức cao cấp; và
  - (e) Ủy ban các Đại diện thường trực ASEAN.

### **ĐIỀU 32 VAI TRÒ CỦA CHỦ TỊCH ASEAN**

1. Quốc gia thành viên giữ chức Chủ tịch ASEAN sẽ:
  - (a) Tích cực thúc đẩy và đề cao lợi ích cũng như quyền lợi của ASEAN, gồm cả các nỗ lực xây dựng Cộng đồng ASEAN thông qua các sáng kiến về chính sách, điều phối, đồng thuận và hợp tác;
  - (b) Đảm bảo vai trò trung tâm của ASEAN;
  - (c) Đảm bảo việc ứng phó một cách hiệu quả và kịp thời các vấn đề cấp bách hoặc các tình huống khủng hoảng tác động đến ASEAN, trong đó có việc sử dụng *phương thức bên thứ ba* và các dàn xếp khác nhằm nhanh chóng giải quyết các mối quan ngại trên;
  - (d) Đại diện cho ASEAN trong việc tăng cường và thúc đẩy các mối quan hệ chặt chẽ hơn với các đối tác bên ngoài; và
  - (e) Thực hiện các nhiệm vụ và chức năng khác được giao.

**ĐIỀU 33**  
**LỄ TÂN VÀ CÁC THÔNG LỆ NGOẠI GIAO**

ASEAN và các Quốc gia thành viên sẽ tuân thủ nghi thức lễ tân và các thông lệ ngoại giao hiện có trong quá trình triển khai các hoạt động liên quan đến ASEAN. Bất cứ sự thay đổi nào phải được Hội đồng Điều phối ASEAN thông qua theo khuyến nghị của Ủy ban các Đại diện thường trực.

**ĐIỀU 34**  
**NGÔN NGỮ LÀM VIỆC CỦA ASEAN**

Ngôn ngữ làm việc của ASEAN là tiếng Anh.

**CHƯƠNG XI**  
**BẢN SẮC VÀ BIỂU TƯỢNG**

**ĐIỀU 35**  
**BẢN SẮC ASEAN**

ASEAN sẽ thúc đẩy xây dựng bản sắc chung của ASEAN và ý thức gắn bó với nhau của người dân trong khu vực để hình thành một vận mệnh, những giá trị và mục tiêu chung.

**ĐIỀU 36**  
**KHẨU HIỆU CỦA ASEAN**

Khẩu hiệu của ASEAN là “*Một Tâm nhìn, Một Bản sắc, Một Cộng đồng*”.

**ĐIỀU 37**  
**CỜ ASEAN**

Lá cờ ASEAN được thể hiện trong Phụ lục 3.

**ĐIỀU 38**  
**BIỂU TƯỢNG CỦA ASEAN**

Biểu tượng của ASEAN được mô tả trong Phụ lục 4.

**ĐIỀU 39**  
**NGÀY ASEAN**

Ngày 8 tháng 8 được kỷ niệm là Ngày ASEAN.

**ĐIỀU 40**  
**BÀI CA ASEAN**

ASEAN sẽ có Bài ca riêng.

**CHƯƠNG XII**  
**QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI**

**ĐIỀU 41**  
**TRIỂN KHAI QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI**

1. ASEAN sẽ phát triển quan hệ hữu nghị và đối thoại, hợp tác và đối tác cùng có lợi với các quốc gia, các tổ chức và thể chế tiểu khu vực, khu vực và quốc tế.
2. Quan hệ đối ngoại của ASEAN sẽ tuân thủ các mục tiêu và nguyên tắc đề ra trong Hiến chương.
3. ASEAN sẽ là động lực chính trong các thỏa thuận khu vực do ASEAN khởi xướng và duy trì vai trò trung tâm trong hợp tác khu vực và xây dựng cộng đồng.
4. Trong triển khai quan hệ đối ngoại của ASEAN, các Quốc gia thành viên sẽ phối hợp và nỗ lực xây dựng lập trường chung cũng như tiến hành các hoạt động chung trên cơ sở thống nhất và đoàn kết.
5. Cấp cao ASEAN sẽ định hướng chính sách chiến lược cho quan hệ đối ngoại của ASEAN theo khuyến nghị của Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN.

6. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN sẽ đảm bảo sự nhất quán và đồng bộ trong triển khai quan hệ đối ngoại của ASEAN.
7. ASEAN có thể ký kết các hiệp định với các nước hoặc các tổ chức và thể chế khu vực, khu vực và quốc tế. Thủ tục ký kết các hiệp định này sẽ do Hội đồng Điều phối ASEAN quy định thông qua tham vấn với các Hội đồng Cộng đồng ASEAN.

## **ĐIỀU 42**

### **NƯỚC ĐIỀU PHỐI ĐỐI THOẠI**

1. Các Quốc gia thành viên, với vai trò là Nước Điều phối, sẽ luân phiên chịu trách nhiệm điều phối và thúc đẩy các lợi ích của ASEAN trong quan hệ với các bên Đối thoại, các tổ chức và thể chế khu vực và quốc tế liên quan.
2. Trong quan hệ với các đối tác bên ngoài, Nước Điều phối sẽ tiến hành các hoạt động, trong đó có:
  - (a) Đại diện cho ASEAN và thúc đẩy quan hệ trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và bình đẳng, phù hợp với các nguyên tắc của ASEAN;
  - (b) Đồng chủ trì các cuộc họp liên quan giữa ASEAN và các đối tác bên ngoài; và
  - (c) Được các Ủy ban của ASEAN tại các Nước thứ ba và bên cạnh các Tổ chức quốc tế có liên quan hỗ trợ.

## **ĐIỀU 43**

### **ỦY BAN ASEAN Ở NƯỚC THỨ BA VÀ BÊN CẠNH CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

1. Ủy ban ASEAN ở các Nước thứ ba có thể được thành lập tại các nước ngoài khu vực ASEAN, bao gồm người đứng đầu cơ quan đại diện ngoại giao của các Quốc gia thành viên ASEAN. Các Ủy ban tương tự có thể được lập ra bên cạnh các tổ chức quốc tế. Các Ủy ban này sẽ thúc đẩy lợi ích và bản sắc ASEAN tại nước chủ nhà và các tổ chức quốc tế.
2. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN sẽ quy định thủ tục hoạt động của các Ủy ban này.

**ĐIỀU 44**  
**QUY CHẾ ĐỐI VỚI CÁC ĐỐI TÁC CỦA ASEAN**

1. Trong quá trình triển khai quan hệ đối ngoại của ASEAN, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN có thể trao cho các đối tác bên ngoài quy chế Đối thoại chính thức, Đối thoại theo lĩnh vực, Đối tác phát triển, Quan sát viên đặc biệt, Khách mời hoặc các quy chế khác có thể được lập ra.
2. Các đối tác bên ngoài có thể được mời tham gia vào các cuộc họp hoặc các hoạt động hợp tác mà không cần phải có quy chế chính thức theo như quy định.

**ĐIỀU 45**  
**QUAN HỆ VỚI HỆ THỐNG LIÊN HỢP QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC VÀ THỂ CHẾ QUỐC TẾ KHÁC**

1. ASEAN có thể tìm kiếm một quy chế thích hợp với hệ thống Liên hợp quốc cũng như các tổ chức và thể chế tiểu khu vực, khu vực và quốc tế khác.
2. Hội đồng Điều phối ASEAN sẽ quyết định việc tham gia của ASEAN vào các tổ chức và thể chế tiểu khu vực, khu vực và quốc tế khác.

**ĐIỀU 46**  
**BỔ NHIỆM ĐẠI DIỆN CỦA CÁC QUỐC GIA NGOÀI ASEAN BÊN CẠNH ASEAN**

Các Quốc gia ngoài ASEAN và các tổ chức liên chính phủ liên quan có thể bổ nhiệm và cử Đại sứ bên cạnh ASEAN. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN sẽ quyết định về việc bổ nhiệm này.

**CHƯƠNG XIII**  
**CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG VÀ CUỐI CÙNG**

**ĐIỀU 47**  
**KÝ KẾT, PHÊ CHUẨN, LƯU CHIỀU VÀ HIỆU LỰC**

1. Bản Hiến Chương này phải được tất cả các Quốc gia thành viên ASEAN ký kết.
2. Bản Hiến chương này sẽ được tất cả các Quốc gia thành viên ASEAN phê chuẩn, phù hợp với các thủ tục nội bộ của mỗi nước.
3. Các văn kiện phê chuẩn sẽ được Tổng Thư ký ASEAN lưu chiếu, sau đó sẽ thông báo ngay cho tất cả các Quốc gia thành viên về việc lưu chiếu của từng nước.
4. Bản Hiến Chương này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 30 kể từ ngày văn kiện phê chuẩn thứ 10 được Tổng thư ký ASEAN lưu chiếu.

#### **ĐIỀU 48 SỬA ĐỔI**

1. Bất kỳ một Quốc gia thành viên nào cũng có thể đề nghị sửa đổi Hiến chương.
2. Các đề nghị sửa đổi Hiến chương này sẽ được Hội đồng Điều phối ASEAN, trên cơ sở đồng thuận, trình lên Cấp cao ASEAN để quyết định.
3. Các sửa đổi đối với Hiến chương được Cấp cao ASEAN nhất trí thông qua trên cơ sở đồng thuận phải được tất cả các Quốc gia thành viên phê chuẩn phù hợp với Điều 47.
4. Các sửa đổi đối với Hiến chương sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 30 kể từ ngày văn kiện phê chuẩn cuối cùng được Tổng Thư ký ASEAN lưu chiếu.

#### **ĐIỀU 49 QUY CHẾ VÀ TRÌNH TỰ THỦ TỤC**

Nếu không có quy định khác trong Hiến chương, Hội đồng Điều phối ASEAN sẽ quyết định các quy định về trình tự và thủ tục và đảm bảo tính nhất quán của các quy định này.

#### **ĐIỀU 50 XEM XÉT LẠI**

Bản Hiến chương này có thể được xem xét lại sau khi có hiệu lực 5 năm hoặc do Cấp cao ASEAN quyết định.

## **ĐIỀU 51 GIẢI THÍCH HIẾN CHƯƠNG**

1. Nếu có đề nghị của bất kỳ Quốc gia thành viên nào, Ban thư ký ASEAN sẽ có trách nhiệm giải thích Hiến chương phù hợp với các quy định về thủ tục mà Hội đồng Điều phối ASEAN quy định.
2. Bất đồng liên quan đến việc giải thích Hiến chương sẽ được giải quyết dựa trên các điều khoản liên quan trong Chương VIII của Hiến chương.
3. Các tiêu đề và đề mục được sử dụng trong Hiến chương sẽ chỉ được dùng với mục đích tham khảo.

## **ĐIỀU 52 TÍNH LIÊN TỤC VỀ PHÁP LÝ**

1. Tất cả các hiệp ước, hiệp định, thỏa ước, tuyên bố, nghị định thư và các văn kiện khác của ASEAN đã có hiệu lực từ trước khi Hiến chương có hiệu lực, vẫn sẽ tiếp tục có giá trị.
2. Trong trường hợp không có sự nhất quán giữa quyền và nghĩa vụ của các Quốc gia thành viên ASEAN theo các văn kiện nói trên và Hiến chương, Hiến chương sẽ là văn bản mang tính quyết định.

## **ĐIỀU 53 BẢN GỐC**

Bản gốc của Hiến chương bằng tiếng Anh đã được ký sẽ được Tổng Thư ký ASEAN lưu chiếu, sau đó Tổng Thư Ký sẽ cung cấp một bản sao có chứng thực cho các Quốc gia thành viên.

## **ĐIỀU 54 ĐĂNG KÝ HIẾN CHƯƠNG ASEAN**

Hiến chương sẽ được Tổng Thư ký ASEAN đăng ký với Ban thư ký Liên hợp quốc theo Điều 102, Đoạn 1 Hiến chương Liên hợp quốc.



**ĐIỀU 55**  
**TÀI SẢN CỦA ASEAN**

Tài sản và quỹ của Tổ chức sẽ được đăng ký dưới tên ASEAN.

Làm tại Xinh-ga-po vào ngày 20 tháng 11 năm 2007 với một bản gốc duy nhất bằng tiếng Anh.

Bru-nây Đa-rút-xa-lam:  
**HAJI HASSANAL BOLKIAH**  
Quốc vương của Bru-nây Đa-rút-xa-lam

Vương quốc Căm-pu-chia:  
**SAMDECH HUN SEN**  
Thủ tướng

Cộng hoà In-đô-nê-xia:  
**DR. SUSILO BAMBANG YUDHOYONO**  
Tổng thống

Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào:  
**BOUASONE BOUPHAVANH**  
Thủ tướng

Ma-lai-xi-a:  
**DATO' SERI ABDULLAH AHMAD BADAWI**  
Thủ tướng

Liên bang Mi-an-ma:  
**GENERAL THEIN SEIN**  
Thủ tướng

Cộng hoà Phi-líp-pin:  
**GLORIA MACAPAGAL-ARROYO**  
Tổng thống

Cộng hoà Xinh-ga-po:

**LEE HSIEN LOONG**

Thủ tướng

Vương quốc Thái Lan:

**GENERAL SURAYUD CHULANONT (RET.)**

Thủ tướng

Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam:

**NGUYỄN TẤN DŨNG**

Thủ tướng

## PHỤ LỤC 1

### CÁC CƠ QUAN THEO LĨNH VỰC CẤP BỘ TRƯỞNG ASEAN

#### I. CỘNG ĐỒNG CHÍNH TRỊ - AN NINH ASEAN:

1. **Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN (AMM)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp ASEAN (ASEAN SOM)
  - Ủy ban thường trực ASEAN (ASC)
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về quy hoạch phát triển (SOMDP)
2. **Ủy ban về Khu vực Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (SEANWFZ)**
  - Ban chấp hành SEANWFZ (SEANWFZ Ex-Com)
3. **Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN (ADMM)**
  - Hội nghị Các Quan chức cao cấp Quốc phòng ASEAN (ADSOM)
4. **Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp các nước ASEAN (ALAWMM)**
  - Hội nghị Quan chức Tư pháp cao cấp ASEAN (ASLOM)
5. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về Tội phạm xuyên quốc gia (AMMTC)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về Tội phạm xuyên quốc gia (SOMTC)
  - Hội nghị Quan chức cao cấp ASEAN về Ma túy (ASOD)
  - Hội nghị những Người đứng đầu Cơ quan Xuất nhập cảnh và Cục trưởng Lãnh sự Bộ Ngoại giao (DGICM)
6. **Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF SOM)

#### II. CỘNG ĐỒNG KINH TẾ ASEAN:

1. **Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế ASEAN (AEM)**
  - Nhóm Đặc trách cao cấp về Liên kết kinh tế ASEAN (HLTF – EI)
  - Hội nghị quan chức Kinh tế cao cấp ASEAN (SEOM)
2. **Hội đồng Khu vực Thương mại Tự do ASEAN (AFTA)**
3. **Hội đồng Khu vực Đầu tư ASEAN (AIA)**
4. **Hội nghị Bộ trưởng Tài chính ASEAN (AFMM)**
  - Hội nghị Thứ trưởng Tài chính và Phó Thống đốc Ngân hàng Trung ương ASEAN (AFDM)
  - Hội nghị Tổng cục trưởng Hải quan ASEAN (Customs DG)
5. **Hội nghị Bộ trưởng Nông – Lâm nghiệp ASEAN (AMAF)**

- Hội nghị quan chức cao cấp ASEAN về Nông – Lâm nghiệp (SOM-AMAF)
  - Hội nghị Quan chức cao cấp ASEAN về lâm nghiệp (ASOF)
6. **Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng ASEAN (AMEM)**
    - Hội nghị Quan chức cao cấp về Năng lượng (SOME)
  7. **Hội nghị cấp Bộ trưởng về Khoáng sản ASEAN (AMMin)**
    - Hội nghị Quan chức cao cấp ASEAN về Khoáng sản (ASOMM)
  8. **Hội nghị Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ ASEAN (AMMST)**
    - Ủy ban về Khoa học và Công nghệ (COST)
  9. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về Viễn thông và Công nghệ thông tin (TELMIN)**
    - Hội nghị Quan chức cao cấp về Viễn thông và Công nghệ thông tin (TELSOM)
    - Hội đồng Điều hành Viễn thông ASEAN (ATRC)
  10. **Hội nghị Bộ trưởng Giao thông vận tải ASEAN (ATM)**
    - Hội nghị Quan chức cao cấp về Giao thông vận tải (STOM)
  11. **Hội nghị Bộ trưởng Du lịch ASEAN (M-ATM)**
    - Hội nghị các tổ chức du lịch quốc gia các nước ASEAN (ASEAN NTOs)
  12. **Hợp tác phát triển lưu vực sông Mekong của ASEAN(AMBDC)**
    - Ủy ban thường trực Hợp tác phát triển lưu vực sông Mekong (AMBDC SC)
    - Ủy ban Tài chính cấp cao (HLFC)
  13. **Trung tâm năng lượng ASEAN**
  14. **Trung tâm ASEAN – Nhật Bản tại Tokyo**

### III. CỘNG ĐỒNG VĂN HÓA – XÃ HỘI ASEAN:

1. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN phụ trách Thông tin (AMRI)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp phụ trách Thông tin (SOMRI)
2. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về Văn hóa – Nghệ thuật (AMCA)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về Văn hóa và nghệ thuật (SOMCA)
3. **Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục ASEAN (ASED)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về Giáo dục (SOM-ED)
4. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về Quản lý thiên tai (AMMDM)**
  - Ủy ban ASEAN về Quản lý thiên tai (ACDM)

5. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về Môi trường (AMME)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp ASEAN về Môi trường (ASOEN)
6. **Hội thảo các bên tiến tới Hiệp định ASEAN về chống ô nhiễm khói bụi xuyên biên giới (COP)**
  - Ủy ban dưới COP tiến tới Hiệp định ASEAN về ô nhiễm khói bụi xuyên biên giới
7. **Hội nghị Bộ trưởng Y tế ASEAN (AHMM)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về Phát triển Y tế (AHMM)
8. **Hội nghị Bộ trưởng Lao động ASEAN (ALMM)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về Lao động (SLOM)
  - Ủy ban ASEAN triển khai Tuyên bố ASEAN về bảo vệ và thúc đẩy quyền lợi của người lao động nhập cư.
9. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về Phát triển nông thôn và xóa đói giảm nghèo (AMRDPE)**
  - Hội nghị quan chức cao cấp về Phát triển nông thôn và xóa đói giảm nghèo (SOMRDPE)
10. **Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về Phúc lợi xã hội và Phát triển (SOMRDPE)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về Phúc lợi xã hội và Phát triển (SOMSWD)
11. **Hội nghị cấp Bộ trưởng ASEAN về Thanh niên (AMMY)**
  - Hội nghị Quan chức cao cấp về Thanh niên (SOMY)
12. **Hội nghị ASEAN về các vấn đề Công vụ (ACCSM)**
13. **Trung tâm ASEAN về đa dạng sinh học (ACB)**
14. **Trung tâm điều phối ASEAN Hỗ trợ nhân đạo trong quản lý thiên tai (AHA Centre)**
15. **Trung tâm Thông tin động đất ASEAN**
16. **Trung tâm Khí tượng ASEAN (ASMC)**
17. **Mạng lưới các trường đại học ASEAN (AUN)**

## **PHỤ LỤC 2**

### **CÁC THỂ CHẾ LIÊN KẾT VỚI ASEAN**

#### **I. LIÊN NGHỊ VIỆN**

Hội đồng Liên Nghị viện ASEAN (AIPA)

#### **II. CÁC TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

Hội nghị Hàng không ASEAN

Hiệp hội liên kết hỗ trợ y tế ASEAN (AAHSA)

ASEAN Hiệp hội Ô-tô (AAF)

Hiệp hội Ngân hàng ASEAN (ABA)

Hội đồng tư vấn doanh nghiệp ASEAN (ASEAN-BAC)

Diễn đàn doanh nghiệp ASEAN (ABF)

Phòng Thương mại và Công nghiệp ASEAN (ASEAN-CCI)

Hội đồng công nghiệp hóa chất ASEAN

Liên đoàn công nghiệp dệt may ASEAN (AFTEX)

Hội đồng công nghiệp nội thất ASEAN (AFIC)

Hội đồng ngành Bảo hiểm ASEAN (AIC)

Hiệp hội Sở hữu trí tuệ ASEAN (ASEAN IPA)

Hiệp hội Sân bay quốc tế (AAA)

Liên đoàn công nghiệp sắt thép ASEAN

Câu lạc bộ Dược ASEAN

Hiệp hội Du lịch ASEAN (ASEANTA)

Liên đoàn các Hiệp hội kinh tế ASEAN (FAEA)

Liên đoàn Hội đồng vận tải biển ASEAN

Hội đồng thương mại Mỹ - ASEAN

#### **III. CÁC CHUYÊN GIA CỐ VẤN VÀ VIỆN NGHIÊN CỨU**

Mạng lưới ASEAN – ISIS

#### **IV. CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI DÂN SỰ...**

Các Viện Khoa học, Công trình và Công nghệ ASEAN (ASEAN CASE)

Viện Cơ khí và Công nghệ ASEAN (AAET)

Hiệp hội Khoa học thí nghiệm Y học ASEAN (AACLS)

Hiệp hội Quy hoạch và Nhà ở ASEAN (AAPH)

Hiệp hội các chuyên gia ngành X-quang (AAR)

Liên đoàn Cờ ASEAN (ACC)

Hội liên hiệp các nhà tuyển dụng ASEAN (ACE)

Hội liên hiệp các tổ chức Phụ nữ ASEAN (ACWO)  
Liên đoàn Xây dựng ASEAN (ACF)  
Hiệp hội Mỹ phẩm ASEAN (ACA)  
Hội đồng ASEAN của Cựu học sinh tại Nhật Bản (ASCOJA)  
Hội đồng Giáo viên ASEAN (ACT)  
Liên đoàn Sức khỏe tâm thần ASEAN (AFPMH)  
Liên đoàn Kế toán ASEAN (AFA)  
Liên đoàn các nhà thầu Cơ-điện ASEAN (AFEEC)  
Liên đoàn các tổ chức kỹ sư ASEAN (AFEO)  
Liên đoàn các Câu lạc bộ Bay ASEAN (AFFC)  
Liên đoàn giao nhận vận tải ASEAN (AFFA)  
Liên minh Quỹ tim mạch ASEAN (AFHF)  
Liên đoàn Thăm dò đất và địa hình ASEAN (ASEAN FLAG)  
Liên đoàn hiệp hội Khai khoáng ASEAN (AFMA)  
Liên đoàn Ngư nghiệp ASEAN (AFF)  
Liên đoàn Bóng đá ASEAN (AFF)  
Câu lạc bộ Công nghiệp khai thác lâm sản ASEAN (AFPIC)  
Hội Sinh viên ngành Lâm nghiệp ASEAN (AFSA)  
Hiệp hội thúc đẩy phát triển ngành thủ công (AHPADA)  
Hội đồng Thả điều ASEAN (AKC)  
Hiệp hội Luật ASEAN (ALA)  
Hội Sinh viên ngành Luật ASEAN (ALSA)  
Hiệp hội Âm nhạc ASEAN (AMIA)  
Xã hội giải phẫu thần kinh ASEAN (ANS)  
Liên hiệp ASEAN các tổ chức phi chính phủ về người cao tuổi  
Các tổ chức Phi chính phủ ASEAN về ngăn chặn sử dụng và lạm dụng các chất ma túy.  
Nhóm sản xuất hóa dầu ASEAN (AOMG)  
Hiệp hội Chính hình ASEAN (AOA)  
Liên đoàn Nhi khoa ASEAN (APF)  
Liên đoàn Thể thao người khuyết tật ASEAN (APSF)  
Hiệp hội Cảng ASEAN (APA)  
Hội Thalassaemia ASEAN (ATS)  
Hiệp hội các nhà định giá ASEAN (AVA)  
Câu lạc bộ Dầu thực vật ASEAN (AVOC)  
ĐỐI TÁC CHÂU Á VỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC Ở NÔNG THÔN CHÂU Á (AsiaDHRRA)  
Ủy ban về Hợp tác thanh niên ASEAN (CAYC)  
Liên đoàn Kỹ sư tư vấn ASEAN (FACE)  
Liên đoàn các tổ chức quan hệ quần chúng ASEAN (FAPRO)  
Liên đoàn các hiệp hội chủ tàu ASEAN (FASA)

Hiệp hội Y khoa của Ủy ban các nước Đông Nam Á (MASEAN)  
Hiệp hội Bệnh thấp khớp của ASEAN (RAA)  
Viện Cộng đồng và Giáo dục khu vực Đông Nam Á (SEARICE)  
Quỹ chương trình trao đổi khu vực về Đông Nam Á học (SEASREP)  
Liên hiệp Cựu chiến binh các nước ASEAN (VECONAC)

#### **V. CÁC THỂ CHẾ KHÁC TRONG ASEAN**

Tổ chức Hợp tác Cảnh sát ASEAN (ASEANAPOL)  
Liên đoàn các Viện Khoa học công nghệ thực phẩm các nước ASEAN (FIFSTA)  
Trung tâm phát triển Ngư nghiệp Đông Nam Á (SEAFDEC)  
Nhóm công tác về Cơ chế nhân quyền ASEAN.



## PHỤ LỤC 3

### LÁ CỜ CỦA ASEAN

Lá cờ ASEAN có ý nghĩa biểu trưng cho một cộng đồng ASEAN ổn định, hòa bình, thống nhất và năng động. Bốn màu xanh da trời, đỏ, trắng, vàng trên lá cờ ASEAN thể hiện bốn màu chủ đạo trên quốc kỳ của các nước thành viên ASEAN.

Màu xanh da trời biểu hiện cho hòa bình và ổn định. Màu đỏ thể hiện dũng khí và sự năng động. Màu trắng cho thấy sự thuần khiết và màu vàng là biểu trưng cho sự thịnh vượng.

Bó lúa là tượng trưng cho ước mơ của các thành viên sáng lập ASEAN về một ASEAN bao gồm tất cả các nước ở Đông Nam Á quây quần trong tình hữu nghị và đoàn kết. Vòng tròn là biểu tượng cho sự thống nhất của ASEAN.

Các chỉ số kỹ thuật của màu sắc trên lá cờ ASEAN đã được phê chuẩn là:

Xanh da trời: Pantone 19-4053 TC

Đỏ: Pantone 18-1655 TC

Trắng: Pantone 11-4202 TC

Vàng: Pantone 13-0758 TC

Đối với bản in, chỉ số kỹ thuật của màu sắc (trừ màu trắng) sẽ tuân theo các chỉ số màu sắc trong biểu tượng ASEAN, chẳng hạn:

Xanh da trời: Pantone 286 hoặc Process Colour 100C 60M 0Y 6K

Đỏ: Pantone Red 032 hoặc Process Colour 0C 91M 87Y 0K

Vàng: Pantone Process Yellow hoặc Process Colour 0C 0M 100Y 0K

Tỷ lệ chiều rộng so với chiều dài của lá cờ là 2:3, và các chỉ số kích thước cụ thể như sau:

Cờ để bàn: 10cm x 15cm

Cờ để trong phòng: 100cm x 150cm

Cờ cắm ở xe: 10cm x 30

Cờ treo ở sân: 200cm x 300cm

## PHỤ LỤC 4

### BIỂU TƯỢNG ASEAN

Biểu tượng ASEAN tượng trưng cho một cộng đồng ASEAN ổn định, hòa bình, thống nhất và năng động. Bốn màu xanh da trời, đỏ, trắng và vàng trên biểu tượng thể hiện bốn màu chủ đạo trên quốc kỳ của các nước thành viên ASEAN.

Màu xanh da trời biểu hiện cho hòa bình và ổn định. Màu đỏ thể hiện dũng khí và sự năng động. Màu trắng cho thấy sự thuần khiết và màu vàng là biểu trưng cho sự thịnh vượng.

Bó lúa là tượng trưng cho ước mơ của các thành viên sáng lập ASEAN về một ASEAN bao gồm tất cả các nước ở Đông Nam Á quây quần trong tình hữu nghị và đoàn kết. Vòng tròn là biểu tượng cho sự thống nhất của ASEAN.

Các chỉ số kỹ thuật của màu sắc trên biểu tượng ASEAN đã được phê chuẩn là:

Xanh da trời: Pantone 286

Đỏ: Pantone Red 032

Vàng: Pantone Process Yellow

Đối với phương pháp in bốn màu, chỉ số kỹ thuật của các màu sắc trên biểu tượng ASEAN là:

Xanh da trời: 100C 60M 0Y 6K (100C 60M 0Y 10K)

Đỏ: 0C 91M 87Y 0K (0C 90M 90Y 0K)

Vàng: 0C 0M 100Y 0K

Chỉ số ghi trong dấu ngoặc đơn thường được sử dụng khi bất kỳ một chỉ số nào dùng được.

Trong hệ mô phỏng màu, các chỉ số tương ứng là:

Xanh da trời: Pantone 204-1

Đỏ: Pantone 60-1

Vàng: Pantone 1-3

Kiểu chữ sử dụng cho từ ASEAN trong biểu tượng trên là kiểu Helvetica chữ thường, in đậm.